



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 07/12/2025 (Sunday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
3	20:39	00:00	↗
4.1	00:10	04:45	↘
-0.1	09:00	13:00	↗
4	16:38	20:30	↘
3	21:25	01:00	↗
4	02:01	05:30	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Phú	ZHONG GU 18	8.7	180	19,296	P/s3 - CL7	09:00	//1200	A6-A9
2	Q.Hung	YM HORIZON	7	169	15,167	P/s1 - CL4	09:00	//1200, ttx	A2-TM
3	Quyết	MCC ANDALAS	8.7	148	9,954	P/s1 - CL1	08:30	ttx	A3-01
4	Trung - Chính	ARCHER	10	223	27,779	P/s3 - CL4-5	15:00		A6-A9
5	N.Minh	HE SHUN	5.3	162	13,267	H25 - TCHP	15:00		08-12
6	M.Tùng - M.Cường	WAN HAI 317	10.6	213	27,800	P/s3 - CL3	16:30	//1930	A6-A9
7	M.Hải	MAERSK NAMSOS	8.3	172	25,723	P/s3 - CL5	00:00	//1930	A1-A5
8	Quang	CATLAI EXPRESS	8.7	172	18,848	P/s3 - BNPH	18:00	//1930	A3-01
9	Đào	SINAR SANUR	9.3	172	19,944	P/s3 - CL4	19:30	//2100	A2-A5
10	Vinh	ZHONG GU HUANG HAI	8.4	172	18,490	P/s3 - CL1	21:00	//2300	A1-A3
11	Đ.Minh	EVER CROWN	9.8	172	18,658	P/s3 - CL7	22:00	//0100	
12	Đ.Long	WAN HAI 290	10.5	175	20,899	P/s3 - BP7	00:00	ĐX	
13	Uy	GREEN PACIFIC	9.1	147	12,545	H25 - TCHP	22:00	Y/c MP, ĐX	

No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	M.Hải - Th.Hùng	OOCL BERLIN	12.5	367	141,003	P/s3 - CM4	00:00	MP-3NM-VTX	A10-H2-STG2
2	P.Hung - Nhật	ONE MONACO	13.5	366	150,706	CM3 - P/s3	16:30	MT-3NM-DL	MR-KS-AWA
3	Hà - N.Dũng	YM MILESTONE	12.5	306	76,787	CM2 - P/s3	20:30	MT	MR-KS
4	P.Thùy	INTERASIA TRANSCEND	10.2	204	30,676	P/s3 - CM2	20:30	MP	MR-KS
5	N.Thanh - K.Toàn	HMM PERIDOT	12.3	300	126,943	P/s3 - CM3	21:30	MT	MR-KS-AWA

No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Cường - Diệu	MAERSK NASSJO	7.3	172	25,514	CL4 - P/s2	00:30	ttx	A2-A3

2	B.Long - Anh	HMM HARVEST	8.8	172	17,277	BNPH - P/s3	11:30		A2-A5
3	Đ.Chiến - H.Thanh	DONGJIN CONFIDENT	9.5	172	18,340	CL1 - P/s3	12:00		A2-A3
4	Son	OLYMPIA	9.7	172	17,907	CL4 - P/s3	12:30		A1-A5
5	Đ.Toản	SITC MACAO	8.7	172	17,119	CL7 - P/s3	11:30		A6-A9
6	Đăng - N.Chiến	SPIL NIRMALA	9.4	212	26,638	CL4-5 - P/s3	13:30		A6-A9
7	V.Tùng - Duy	TRANSIMEX SUN	7.2	147	12,559	TCHP - H25	13:30		08-12
8	P.Tuấn - Giang	WAN HAI 335	10	210	32,120	CL3 - P/s3	19:30	Cano DL	A1-A5
9	Hồng - V.Dũng	SUNRISE DRAGON	9.5	172	17,225	BNPH - P/s3	21:00		A2-A3
10	Chương	YM HORIZON	8.4	169	15,167	CL4 - P/s3	22:00		A2-TM
11	Đ.Long - Hoàn	ZHONG GU 18	8.7	180	19,296	CL7 - P/s3	00:30	Cano DL	A6-A9
12	Kiên	HE SHUN	5.8	162	13,267	TCHP - H25	00:00		08-12
13	Đức - M.Hùng	MCC ANDALAS	7.8	148	9,954	CL1 - P/s3	23:30		A3-01
14	P.Cần - Quyền	INCHEON VOYAGER	10.5	196	27,828	BP7 - P/s3	20:00	ĐX	
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	P.Cần - Quyền	INCHEON VOYAGER	10.5	196	27,828	CL5 - BP7	12:00		A6-A9
2	A.Tuấn	SUNRISE DRAGON	10	172	17,225	BP6 - BNPH	13:00		A1-A5
3	V.Hoàng	WAN HAI 290	10.5	175	20,899	BP7 - CL5	12:00	ĐX	

PILOTING TO SUCCESS